TOÀ ÁN NHÂN DÂN H. TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:72/2021/HS-ST
Ngày: 04/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Hồng Thanh, ông Nguyễn Văn Kiểm.

Thư ký phiên toà:Ông Đặng Xuân Trường – thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1997

Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Thôn Bùng, xã An D, huyện Tân Y, tỉnh Bắc G.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn T – sinh năm 1968. Họ tên mẹ: H Thị H - sinh năm 1971; Trú tại thôn B, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Vợ: Ngô Thị Ch – sinh năm 1997. Trú tại thôn B, xã An D, huyện Tân Y, tỉnh Bắc G. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020; Gia đình bị cáo có hai anh chị em, bị cáo là con thứ hai.

- Tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 62/HSST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn Tr 12 tháng tù về tội "Buôn bán hàng cấm". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/12/2019.

+ Bản án số 09/HSST ngày 23/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn Tr 12 tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2021.

- Tiền sự: Không có.

- Nhân thân: Ngày 20/7/2013 Chủ tịch UBND huyện Tân Yên ra Quyết định số 1958 Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 27/9/2014.

+ Ngày 29/11/2018, Trưởng công an huyện Tân Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 phạt tiền 2.500.000 đồng đối với Tr về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, đã nộp tiền phạt ngày 03/12/2018.

- Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại:

- Chị Kim Thị H – sinh năm 1977 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Non, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà H Thị H – sinh năm 1971 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn Bùng, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Vũ Văn L – sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Thượng Đồn, xã Liên Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

* Người làm chứng:

- Anh Vũ Đình H – sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Thượng Đồn, xã Liên Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Vũ Văn Đ – sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cứ trú: tổ dân phố Tiến Phan 2, thị trấn Nhã Nam, Tân Yên, Bắc Giang.

- Anh Vũ Thanh T – sinh năm 1993 (vắng mặt)

- Bà Dương Thị Thắm – sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Chợ, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Cụ Nguyễn Thị B – sinh năm 1947 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Bùng, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh H Văn Dự - sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Chợ, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Bà H Thị S– sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Non, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 05/7/2021, Nguyễn Văn Tr – sinh năm 1997 trú tại thôn Bùng, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang gọi điện cho Vũ Đình H – sinh năm 1993 trú tại thôn Thượng Đồn, xã Liên Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đón Tr đến nhà Vũ Văn L – sinh năm 1997, trú tại thôn Thượng Đồn, xã Liên Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang chơi. Khoảng 15 phút sau, Tr đi bộ ra đầu ngõ để chờ H, khi gặp Tr H chở Tr đến nhà L chơi, lúc này ở nhà L có Vũ Thanh T – sinh năm 1993 là anh trai của L và Vũ Văn Đ – sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố Tiến Phan 2, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Tr nhờ H chở về nhà, H đồng ý, H lấy xe mô tô của Vũ Văn Đ đưa Tr về, khi ra khỏi nhà L, H chở Tr đi theo chỉ dẫn của Tr (H không biết nhà Tr). Trên đường về nhà, Tr muốn vào nhà chị Kim Thị H – sinh năm 1977 trú tại thôn Non, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (chị H là mợ của Tr) nên khi đến gần nhà chị H thì Tr bảo H đứng chờ ngoài khu vực Đình

thôn Non, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đợi, còn Tr một mình đi bộ vào nhà chị H. Khi Tr vào nhà chị H, Tr thấy nhà chị H không có ai ở nhà, cửa chính mở, Tr nhìn trong nhà thấy có chiếc 01 chiếc tivi Sony màu đen, loại 55 inch, mặt sau có tem dán in chữ "LED HDTV SONY" model LED TV CONSUMPTION AC 100-220V 50HZ Capacity 75w phần dây điện nguồn vào đã bị đứt được nối lại, Tr nảy sinh ý định trộm cắp chiếc tivi này. Tr đi đến chỗ để tivi tháo dây nguồn rồi lấy ga giường để ở phòng ngủ chùm lên đậy tivi và bê tivi xuống đất. Do trời nắng nên Tr lấy chiếc nón lá có quai đeo bằng vải màu tím để trong phòng để đồ đội lên đầu rồi tiếp tục bê tivi ra chỗ H chờ. Khi ra đến nơi H hỏi Tr "Tivi ở đâu đấy"? Tr nói "của nhà em", H bảo: "mày không bảo gì bố mẹ mày biết thì chết" Tr bảo "Kệ em" sau đó Tr bảo H chở về nhà L. Khi đến nhà L, Tr nhờ T gọi điện cho L hỏi có mua tivi không, T gọi điện và cho Tr nói chuyện với L, Tr hỏi L "có mua tivi không" L hỏi "Tivi ở đâu đấy" Tr bảo tivi của nhà Tr. Khoảng 15 giờ cùng ngày, L về đến nhà và hỏi Tr bán tivi bao nhiêu, L nói của nhà Tr thì để cho L 3.000.000 đồng, Tr đồng ý. Tr cầm tiền và tiếp tục chơi ở đây, một lát sau Tr nhờ H, T, Đ cất tivi lên nhà H và nói để tránh mẹ Tr tìm, lúc này Đ, T, H, Tr bê tivi lên nhà H để. Đến chiều tối cùng ngày Tr đưa cho L số tiền 600.000 đồng nhờ L đi đến quán điện thoại của Dương Ngọc Toàn – sinh năm 1984 trú tại tổ dân phố Tân Quang, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để chuộc điện thoại cho Tr, L đi chuộc điện thoại về đưa cho Tr. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Tr đi tắm và thay quần áo mặc khi trộm cắp tài sản ra rồi vắt ở dây phơi của nhà L rồi cùng ăn cơm với T và Đ.

Sau khi phát hiện gia đình bị trộm cắp chiếc tivi nhãn hiệu Sony 55inh thì chị H đã trình báo Công an xã An D. Do nghi ngờ Tr trộm cắp chiếc tivi trên nên chị H đã gọi điện cho chị H Thị H – sinh năm 1971 trú tại thôn Bùng, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (là mẹ đẻ của Tr) hỏi Tr có lấy trộm chiếc tivi của nhà chị H không. Khoảng 21 phút cùng ngày, chị H gọi điện thoại hỏi Tr thì Tr nói tối về nói chuyện và bảo chị H cho 4.000.000 đồng thì chị H đoán là Tr đã trộm cắp chiếc tivi trên của chị H. Sau khi gọi điện thoại cho Tr xong, chị H đi đến nhà chị Dương Thị Thắm – sinh năm 1977, trú tại thôn Chợ, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang thì gặp chị H đang ở nhà chị Thắm, chị H nói với chị H "thôi cháu nó nhận lấy tivi của mợ rồi" và nhờ chị H rút đơn, chị H gọi điện cho Công an xã An D thông báo Tr lấy tivi của nhà chị H và đã tìm thấy tivi, đồng thời nhờ chị H gọi điện báo cho Công an xã nói là đã tìm được tivi. Sau đó chị H đi về, khoảng 23 giờ cùng ngày, Tr nhờ H đưa Tr về nhà, H dừng xe ở ngoài đường, Tr đi bộ về nhà, khi gặp Tr, chị H hỏi Tr "có lấy tivi nhà mợ H không? Bán ở đâu thì chuộc về trả", Tr bảo "Để mai, giờ muộn rồi". Sau khi nói chuyện với chị H thì Tr nhắn tin cho L xin lấy lại tivi. Khoảng 08 giờ sáng ngày 06/7/2021, Tr đi sang nhà L nói với L "tẹo tôi và mẹ ra chuộc tivi, bạn cứ nói tôi vay của bạn 4.000.000 đồng, còn thừa 1.000.000 đồng sau đưa cho tôi" L đồng ý, sau đó Tr đi về. Sáng ngày 06/7/2021, chị H gọi điện cho chị H bảo chưa chuộc được tivi sợ Công an biết việc Tr trộm cắp nên đã bảo chị H lên nhà bà Nguyễn Thị B – sinh năm 1947, trú tại thôn Bùng, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (là mẹ cH chị H) bê tivi nhà bà B đặt tại nhà chị H tránh việc Công an kiểm tra, chị H làm theo lời chị H bảo con trai mang ti vi nhà bà B về đặt tại nhà mình. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/7/2021,

sau khi biết Tr để tivi ở nhà L, chị H nhờ H Văn Dự - sinh năm 1988 trú tại thôn Chợ, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang và H Thị S– sinh năm 1975, trú tại thôn Non, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (Dự là cháu, còn Slà em gái chị H) đến nhà L xem H có cắm tivi ở đó không, Dự và Sđi một lúc thì gọi cho chị H bảo chị H đến nhà L. Khi chị H đến nhà L, L không có nhà, lúc này có H ở nhà L nên đã gọi cho L và nói mẹ Tr đến xin tivi. L nói "bảo đưa cho 4 triệu rồi lấy tivi trả". Chị H đưa cho mẹ L (ghi tên tuổi) là ai số tiền 4.000.000 đồng còn H và Dự đi lấy tivi, sau đó Dự chở tivi lên trả chị H.

Ngày 06/7/2021, Công an xã An D đã chuyển đơn trình báo của chị H đến Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên để giải quyết theo quy định.

Ngày 06/7/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tạm giữ của chị H 01 chiếc tivi sony màu đen, loại 55 inch, mặt sau có tem dán in chữ "LED HDTV SONY" model LED TV 65 CONSUMPTION AC 100V-220V 50HZ Capacity 75w (là ti vi của bà B mà chị H mang về đặt tại nhà); 01 chiếc tivi sony màu đen, loại 55 inch, mặt sau có tem dán in chữ "LED HDTV SONY" model LED TV CONSUMPTION AC 100V-220V 50HZ Capacity 75w phần dây điện nguồn kết nối với tivi đã bị đứt được nối lại (là ti vi của nhà chị H bị trộm cắp); 01 ga đệm màu đỏ đã cũ trên ga có chữ "Kiss Forever of love"

Cùng ngày 06/7/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Tr. Qúa trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn Tr 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE có số IMEI 013849008590296 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen có số seri 3570002046650383 được gắn sim 0394.667.982.

Ngày 08/7/2021, Vũ Văn L đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên 01 bộ quần áo cộc gồm 01 quần đùi, 01 áo cộc tay có các họa tiết màu nâu, đen, xám, trắng; 01 nón lá đã cũ có quai đeo bằng vải màu tím.

Ngày 06/7/2021, anh Trương Văn Th – sinh năm 1987, trú tại thôn Thượng Đồn, xã Liên Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giao nộp cho Cơ quan điều tra 4 file video trích từ camera của gia đình có liên quan đến vụ việc.

Ngày 14/7/2021, anh Dương Thanh Tr – sinh năm 1966, trú tại thôn Dương L, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giao nộp cho ơ quan điều tra 01 đoạn video được trích từ Camera của gia đình liên quan đến vụ việc.

Ngày 07/7/2021, Cơ quan điều tra có yêu cầu định giá tài sản số 45 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự định giá đối với 01 chiếc tivi Sony màu đen, loại 55 inch, mặt sau có tem dán in chữ "LED HDTV SONY" model LED TV CONSUMPTION AC 100 V-220V 50HZ Capacity 75w và 01 ga đệm màu đỏ đã cũ trên ga có chữ "Kiss Forever of love".

Tại kết luận định giá số 48 ngày 08/7/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên kết luận:

"1. Tài sản không định giá:

- 01 ga đệm màu đỏ đã cũ trên ga có chữ "Kiss Forever of love" đã qua sử dụng do cơ quan điều tra không cung cấp được chất liệu, nhãn hiệu, kích thước, thời gian sử dụng do vậy hội đồng không đủ căn cứ để định giá.

2. Tài sản định giá:

01 chiếc tivi sony màu đen, loại 55 inch, mặt sau có dán tem, trên tem có chữ "LED HDTV SONY"; Model: LED TV; CONSUMPTION; AC: 100V-220V 50HZ Capacity: 75W. Ti vi đã qua sử dụng có giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng chẵn". Tổng giá trị tài sản 5.000.000 đồng".

Ngày 06/8/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên có quyết định trưng cầu giám định số 144 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định hình ảnh trong dữ liệu điện tử thu thập được.

Tại kết luận giám định số 1311 ngày 20/8/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: không phát hiện dấu vết bị cắt ghép nội dung hình ảnh trong các file Video được lưu 2 đĩa DVD-R gửi giám định.

Ngày 25/8/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên có yêu cầu định giá số 52 đề nghị Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên định giá 01 chiếc nón lá, có quai đeo bằng vải màu tím đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 55 ngày 31/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên kết luận: Từ chối định giá 01 chiếc nón lá có quai đeo bằng vải màu tím đã cũ qua sử dụng không nhớ thời gian mua và giá trị khi mua, do vậy Hội đồng không đủ cơ sở để định giá.

Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã cho Nguyễn Văn Tr và Vũ Đình H quan sát hình ảnh được trích ra từ camera thu giữ. Kết quả Tr và H đều xác định trong hình ảnh H là người điều khiển xe mô tô chở Tr ngồi phía sau ôm chiếc tivi mà Tr trộm cắp của gia đình chị H ngày 05/7/2021.

Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã cho chị Kim Thị H quan sát ti vi, nón lá thu giữ. Kết quả chị H xác định chính xác chiếc tivi phủ tấm ga đệm màu đỏ và chiếc nón lá là tài sản chị H bị trôm cắp. Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên cho Nguyễn Văn Tr nhận dạng đối với chiếc ti vi trộm cắp, kết quả Tr nhận dạng chính xác chiếc tivi đã trộm cắp của gia đình chị H.

Tại phiên tòa bà H Thị H trình bày: Bà là mẹ đẻ Nguyễn Văn Tr, bà có dùng số tiền 4.000.000 đồng để chuộc chiếc ti vi về trả lại cho bà H đến nay bà đã nhận lại số tiền 1.000.000 đồng do L đưa cho. Về số tiền 3.000.000 đồng bà tự nguyện cho bị cáo Tr không yêu cầu gì.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Tr thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/7/2021.

Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét.

Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Tr nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi mình là trái pháp luật và ăn năn, hối cải. Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, những người tham gia tố tụng và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Tr tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bản kiểm điểm, bản tường trình, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng thu giữ và kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 5/7/2021, tại gia đình chị Kim Thị H, sinh năm 1977, trú tại thôn Non, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1997 trú tại thôn Bùng, xã An D, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (là người đã có tiền án tái phạm chưa được xóa án tích) có hành vi trộm cắp 01 chiếc tivi sony màu đen, loại 55 inch, mặt sau có dán tem, trên tem có chữ "LED HDTV SONY"; Model: LED TV; CONSUMPTION; AC: 100V-220V 50HZ Capacity: 75W, 01 ga đệm màu đỏ đã cũ trên ga có chữ "Kiss Forever of love" đã qua sử dụng và 01 chiếc nón lá có quai đeo bằng vải màu tím có tổng giá trị 5.000.000 đồng của gia đình chị Kim Thị H.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi thực hiện hành vi chiếm đoạt bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi lén lút đối với chủ sở hữu tài sản nhằm lợi dụng sơ hở của họ để thực hiện với lỗi cố ý chiếm đoạt tài sản của bị hại, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa pH. Bị cáo Tr có 02 có tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/HSST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn Tr 12 tháng tù về tội "Buôn bán hàng cấm". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/12/2019 và Bản án số 09/HSST ngày 23/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn Tr 12 tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2021. Bị cáo Tr chưa được xóa án tích của 02 bản án này thì đến ngày 05/7/2021 bị cáo lại phạm tội trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo Tr theo tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm nhiệm hình sự 'Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Tại phiên tòa bị cáo và bà H đều xác nhận bị cáo đã tích cực tác động bà H đi chuộc ti vi về để trả lại cho bà H nên bị cáo được áp dụng tình tiết người phạm tội tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả quy định tại điểm đ khoản 1 Nghị quyết số 01/2006/NQ – HĐTP ngày 12/5/2006, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn Bàn và ông ngoại H Văn Tường được tặng thưởng Huy cH kháng chiến hạng nhất, hạng nhì và bị hại là chị Kim Thị H có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xét về nhân thân thấy bị cáo là người có nhân thân xấu mặc dù đã bị các cơ quan có thẩm quyền xử phạt nhiều lần nhưng sau khi chấp hành xong bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

- Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ cần được chấp nhận. Về mức hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là cao so với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét quyết định hình phạt.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Do bị cáo Tr không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Kim Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc tivi Sony màu đen, loại 55 inch, mặt sau có dán tem, trên tem có chữ "LED HDTV SONY"; Model: LED TV; CONSUMPTION; AC: 100V-220V 50HZ Capacity: 75W, 01 ga đệm màu đỏ đã cũ trên ga có chữ "Kiss Forever of love" đã qua sử dụng và 01 chiếc nón lá có quai đeo bằng vải màu tím quá trình điều tra xác định là tài sản của gia đình chị H. Ngày 30/7/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chị H là đúng.

Đối với 01 chiếc tivi Sony màu đen, loại 55 inch, mặt sau có tem dán in chữ "LED HDTV SONY" model LED TV 65 CONSUMPTION AC 100V-220V 50HZ Capacity 75w quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị B. Ngày 30/7/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bà B quản lý, sử dụng là đúng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE có số IMEI 013849008590296 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen có số seri 3570002046650383 được gắn sim 0394.667.982. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Tr không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với 01 bộ quần áo cộc gồm 01 quần đùi, 01 áo cộc tay có các họa tiết màu nâu, đen, xám, trắng là trang phục của Tr mặc ngày 05/7/2021 trong quá trình trộm cắp tài sản của gia đình chị H, tại phiên tòa bị cáo Tr đề nghị xin nhận lại nên cần trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

Đối với Vũ Đình H, khi chở Tr mang tivi về nhà L và cho Tr để nhờ tivi ở nhà mình nhưng do Tr nói là ti vi nhà Tr nên H không biết chiếc tivi trên do Tr trộm cắp mà có nên không vi phạm pháp luật.

Đối với Vũ Văn L khi mua ti vi của Tr, Vũ Văn Đ, Vũ Thanh T và Vũ Văn L không biết là tivi do Tr trộm cắp mà có nên L, Đ, T không vi phạm pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 06/7/2021.

Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

- Trả lại Nguyễn Văn Tr 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S có số IMEI 013849008590296 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 có số seri 3570002046650383, được gắn sim 0394.667.98 và 01 quần đùi, 01 áo cộc tay có các họa tiết màu nâu, đen, xám, trắng đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kiểm **Giáp Hồng Thanh** **Nguyễn Thị Duyên**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Duyên